

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 3, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

| | | | |
|---|-----------------------------|---|------|
| Tên học phần: | Viết tiếng Hàn trung cấp 3 | | |
| Mã học phần: | 233_71KORS40252_ĐỀ 1 | Số tín chỉ: | 2 |
| Mã nhóm lớp học phần: | 233_71KORS40252-01,02 | | |
| Hình thức thi: Trắc nghiệm kết hợp Tự luận | Thời gian làm bài: | 60 | phút |
| <i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i> | <input type="checkbox"/> Có | <input checked="" type="checkbox"/> Không | |

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Tên các phương án lựa chọn: **in hoa, in đậm**
- Không sử dụng nhảy chữ/số tự động (numbering)
- Mặc định phương án đúng luôn luôn là Phương án A ghi ANSWER: A
- Tổng số câu hỏi thi:
- Quy ước đặt tên file đề thi:

+ Mã học phần_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TNTL_De 1

+ Mã học phần_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TNTL_De 1_Mã đề (*Nếu sử dụng nhiều mã đề cho 1 lần thi*).

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (*nén lại và đặt mật khẩu file nén*) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhất Linh).

- Khuyến khích Giảng viên biên soạn và nộp đề thi, đáp án bằng **File Hot Potatoes**. Trung tâm Khảo thí gửi kèm File cài đặt và File hướng dẫn sử dụng để hỗ trợ Quý Thầy Cô.

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

| Ký hiệu CLO | Nội dung CLO | Hình thức đánh giá | Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%) | Câu hỏi thi số | Điểm số tối đa | Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI |
|-------------|--|--------------------|--|-----------------------------------|----------------|-------------------------------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) |
| CLO2 | Vận dụng lý thuyết ngữ pháp để xác định từ loại, cấu trúc câu, liên kết câu để viết thành đoạn văn, câu văn theo chủ đề. | Trắc nghiệm | 40% | Trắc nghiệm (từ câu 1 đến câu 20) | 4.0 | PI3.2 |
| CLO3 | Sử dụng kỹ năng viết tiếng Hàn để diễn đạt thông tin với các bên liên quan. | Tự luận | 60% | Tự luận (từ câu 1 đến câu 5) | 6.0 | PI5.2 |
| | | | | | | |

Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

III. Nội dung câu hỏi thi

PHẦN TRẮC NGHIỆM (4 điểm) (20 câu mỗi câu 0,2 điểm)

※ [1~12] ()에 들어갈 가장 알맞은 것을 고르십시오.

1.

고기를 () 좋아하지는 않아요.

- A. 먹기는 하지만
- B. 먹어서
- C. 먹으면
- D. 먹을 수 없어도

ANSWER: A

2.

가: 왜 그렇게 음식을 많이 만들어요?
나: 내일 제 생일이라 친구들을 ().

- A. 초대했거든요
- B. 초대했으면 좋겠어요
- C. 초대하기는요
- D. 초대할 수 있어요

ANSWER: A

3.

내일 눈이 오면 길이 () 운동화를 신어야겠어요.

- A. 미끄러울 테니까
- B. 미끄럽지만
- C. 미끄러워도
- D. 미끄럽지 않다면

ANSWER: A

4.

가: 등산은 재미있었어요?
나: 네, 그런데 산이 높아서 좀 ().

- A. 힘들더라고요
- B. 힘들거든요
- C. 힘들도록 해요
- D. 힘들기 위해서

ANSWER: A

5.

그 동안 노력을 많이 했으니까 이번 경기는 ().

- A. 해 볼 만해요
- B. 해 보았어요
- C. 해 볼 수 없어요
- D. 해 보려고 해요

ANSWER: A

6.

가: 한국의 바다는 어디가 아름다워요?
나: 사람들은 동해가 () 해요.

- A. 아름답다고
- B. 아름다우면
- C. 아름답도록
- D. 아름다워서

ANSWER: A

7.

영수 씨가 나에게 언제 () 물었어요.

- A. 올 거냐고
- B. 오지만
- C. 온다고
- D. 올 테니까

ANSWER: A

8.

가: 수업 안 하고 어디에 가요?
나: 열이 나니까 선생님이 집에 가서 () 하셨어요.

- A. 쉬라고
- B. 쉬려고
- C. 쉬다가
- D. 쉬는 동안

ANSWER: A

9.

친구가 나에게 집에 같이 () 했어요?

- A. 가자고
- B. 가려고
- C. 가면서
- D. 가기만

ANSWER: A

10.

가: 민수 씨는 운동을 많이 하세요?
나: 네, 거의 매일 운동을 하니까 많이 ().

- A. 하는 편이에요
- B. 할까해요
- C. 하거든요
- D. 할 수 있어요

ANSWER: A

11.

사무실에 () 바로 거래처에 연락하라고 했어요.

- A. 도착하는 대로
- B. 도착할 때
- C. 도착하려면
- D. 도착하기 전에

ANSWER: A

12.

가: 살이 많이 빠졌네요?
 나: 네, 아이를 () 너무 힘들어서요.

- A. 돌보느라고
- B. 돌보려고
- C. 돌볼 수 없어서
- D. 돌보지 못해서

ANSWER: A

※ [13~20] 맞은 것을 고르십시오

13. 맞은 것을 고르십시오

- A. 김치는 맵기는 하지만 맛있다.
- B. 어머니는 키가 크기는 하지만 저는 작아요.
- C. 내일 비가 오겠기는 하지만 많이 오지는 않을 거예요.
- D. 시험을 보기는 했지만 점수가 좋아요.

ANSWER: A

14. 맞은 것을 고르십시오

- A. 금연구역이므로 담배를 피울 수 없습니다.
- B. 갑자기 컴퓨터가 다운된 바람에 자료가 다 날아갔다.
- C. 배가 고프길래 라면을 끓여 먹자.
- D. 열쇠를 잃어버렸는 바람에 집에 못 들어갔다.

ANSWER: A

15. 맞은 것을 고르십시오

- A. 인형을 만들어서 친구에게 선물할 겁니다.
- B. 교수님의 강연이 끝나서 질문하십시오
- C. 집에 오고 나서 텔레비전을 봤어요.
- D. 남은 일을 다 끝내서 만납시다.

ANSWER: A

16. 맞은 것을 고르십시오

- A. 어제 부산에 갔는데 해운대 바다를 실제로 보니 아름답더라.
- B. 아까 보니까 학교에서 영화 촬영을 하고 있네.
- C. 저기 좀 봐. 빌리와 리사가 커피숍에 같이 있더라.
- D. 여기, 이 사진을 봐. 어머니가 어렸을 때 진짜 고우셨더라.

ANSWER: A

17. 맞은 것을 고르십시오

- A. 오래간만에 운동을 하니까 스트레스가 풀렸어요.
- B. 고양이가 개한테 쫓고 있어요.
- C. 벌레한테 물었을 때 이 약을 바르세요.
- D. 빨런타인데이에는 초콜렛이 많이 팔아요.

ANSWER: A

18. 맞은 것을 고르십시오

- A. 아기가 엄마한테 자꾸 안기려고 해요.
- B. 경찰이 도둑을 잡히려고 쫓아갑니다.
- C. 잠을 많이 잤는데도 피로가 풀지 않아요.
- D. 모기한테 물면 가려워서 잘 수가 없어요.

ANSWER: A

19. 맞은 것을 고르십시오

- A. 바지가 크길래 교환했어요.
- B. 머리가 아프길래 빌리가 못 왔어요.
- C. 성격이 좋길래 인기가 많아요.
- D. 버스가 늦게 오길래 지각했어요.

ANSWER: A

20. 맞은 것을 고르십시오

- A. 신선한 채소를 많이 드세요.
- B. 와, 정말 작게 라디오네요.
- C. 청소를 정말 깨끗한 했네요.
- D. 거북이는 걸음이 느리게 동물이다.

ANSWER: A

PHẦN TỰ LUẬN (6 điểm) (5 câu)**Câu 1 (1 điểm):** <보기>와 같이 안내 방송을 만들어 보십시오.

<보기>

기내: 곧 이륙할 예정이므로 모든 전자 제품의 전원을 꺼 주시기 바랍니다.

1. 공연장:
2. 박물관:

Câu 2 (1 điểm): <보기>와 같이 문장을 바꿔 쓰십시오.

<보기> 왕밍이 “일주일에 한두 번 부모님께 전화드려요.”라고 했어요.

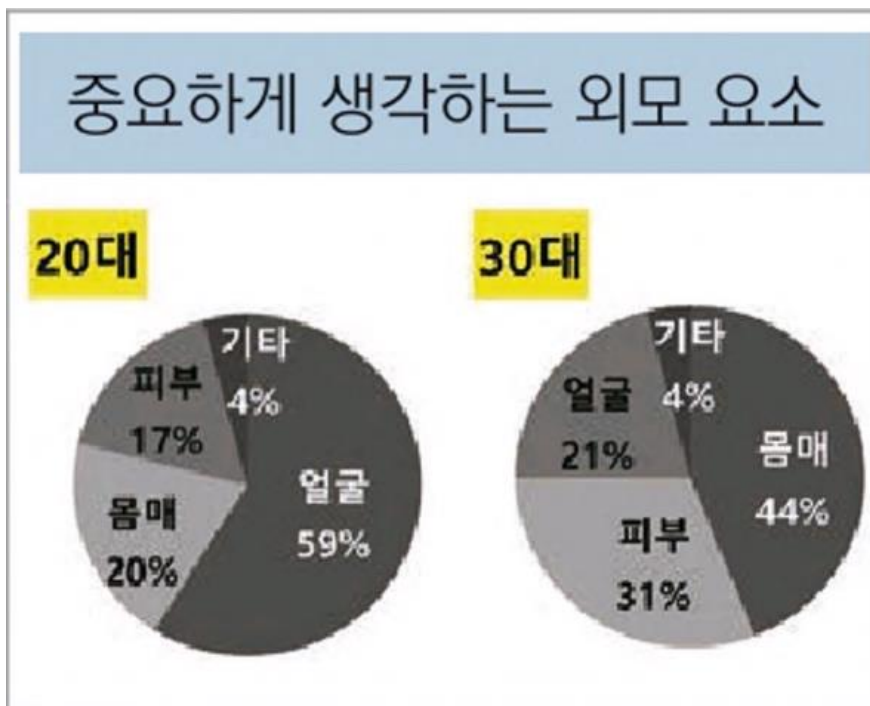
→ 왕밍이 일주일에 한두 번 부모님께 전화드린다고 했어요.

1. 친구가 선물을 보고 “아주 마음에 들어.”라고 했어요.
2. 한국 문화를 이해하기가 어렵지 않습니까?
3. 빌리: 다른 친구들에게 약속 장소를 알려 주세요.
4. 수지: 사진 좀 찍어 주세요.
5. 아내: 여보, 우리 이번 휴가에 해외여행 가요.

Câu 3 (2 điểm): 다음을 읽고 ㉠과 ㉡에 들어갈 말을 각각 한 문장으로 쓰십시오.

1. 이 구두는 산 지 (㉠). 한 달 동안 몇 번 신기는 했지만 새 거나 마찬가지로입니다. 그런데 좀 작아서 필요하신 분께 무료로 (㉡).
2. 학생 식당 앞에서 (㉠). 식당 카드를 잃어버리신 분은 카운터에 와서 (㉡). 제가 거기에 지갑을 맡겨 두었습니다.
3. 잃어버린 (㉠). 주위에서 흰색에 까만 점이 있는 강아지를 보신 분은 아래 전화번호로 꼭 연락 주시기 바랍니다. 사례하겠습니다.
4. 우리가 음식의 맛을 느끼는 데 가장 결정적인 (㉠) 감각은 후각입니다. 사과와 배를 먹으면 혀에서는 동일하게 단맛과 신맛을 느낍니다. 그러나 이 두 과일은 각각 다른 향을 (㉡) 우리는 사과와 배의 맛이 다르다고 느낄 수 있습니다.
5. 스페인의 수도 마드리드에서 북쪽으로 올라가다 보면 빌바오라는 항구 (㉠). 대서양 근처에 위치한 빌바오는 도시의 중심을 흐르는 네르비온 강과 높고 낮은 산이 어우러진 아름다운 자연환경을 느낄 수 있는 도시입니다. 20세기 초에는 (㉡) 세계 철강 산업의 중심지로 스페인에서 가장 일자리가 많은 도시였습니다.

Câu 4 (1 điểm): 다음을 참고하여 ‘중요하게 생각하는 외모 요소’에 대한 글을 100-200자로 쓰시오. 단, 글의 제목을 쓰지 마시오.



Câu 5 (1 điểm): 다음을 주제로 하여 자신의 생각을 600~700 자로 글을 쓰시오
 우리 주위에는 자신의 믿음과 가치관에 따라 사는 사람이 있는가 하면, 늘 자신을 남과 비교하면서 사는 사람도 있다. 남과 비교하는 태도는 더 노력하는 계기가 되기도 하지만 자신에게 부정적 영향을 미치는 경우도 많다. 아래의 내용을 중심으로 ‘남과 비교하는 태도의 문제점’에 대한 자신의 생각을 쓰라.

- 남과 비교하는 태도로 인해 생기는 문제점은 무엇인가?
- 자신을 남과 비교하는 이유는 무엇인가?
- 이러한 태도를 바꾸기 위해서 어떻게 해야 하는가?

ĐÁP ÁN PHẦN TỰ LUẬN VÀ THANG ĐIỂM

| Phần câu hỏi | Nội dung đáp án | Thang điểm | Ghi chú |
|-----------------------|--|------------|---------|
| I. Trắc nghiệm | | 4.0 | |
| Câu 1 – 20 | | 0.2 | |
| II. Tự luận | | 6.0 | |
| Nội dung câu 1 | <p>1. 공연장: 물을 제외한 모든 음식물은 반입이 불가하므로 양해해 주시기 바랍니다.</p> <p>2. 박물관: 전시품에 영향을 미치므로 조명을 사용한 사진 촬영을 하지 마시기 바랍니다.</p> | 1.0 | |

| | | | |
|-----------------|---|-----|--|
| Nội dung câu 2 | <ol style="list-style-type: none"> 1. 친구가 선물을 보고 아주 마음에 든다고 했어요. 2. 한국 문화를 이해하기가 어렵지 않냐고 했습니다. 3. 빌리가 다른 친구들에게 약속 장소를 알려 주라고 했어요. 4. 수지가 사진 좀 찍어 달라고 했어요. 5. 아내가 이번 휴가에 해외여행을 가자고 했어요. | 1.0 | |
| Nội dung câu 3 | <ol style="list-style-type: none"> 1. ㉠ 청소해 드리려고 합니다 ㉡ 따뜻하게 입고 오시기 바랍니다 2. ㉠ 한 달밖에 안 됐습니다/한 달 됐습니다 ㉡ 드리려고 합니다/드릴까 합니다 3. ㉠ 강아지를 찾습니다 4. ㉠ 역할을 하는 ㉡ 가지고 있기 때문에 5. ㉠ 도시입니다 ㉡ 풍부한 철을 바탕으로 | 2.0 | |
| Nội dung câu 4 | <p>조사 결과를 살펴보면 중요하게 생각하는 외모 요소는 20 대의 경우 ‘얼굴’이 59%로 1 위를 차지했으며 다음으로 몸매 20%, 피부 17%순으로 이어졌다. 반면에 30 대는 ‘몸매’가 44%로 가장 높았으며 다음으로 ‘피부’ 31%, ‘얼굴’ 21%순으로 다르게 나타났다.</p> | 1.0 | |
| Nội dung câu 5. | <p>습관처럼 자신을 남과 비교하는 사람들이 있다. 이런 사람들은 자신을 있는 그대로 받아들이지 못하고 남들이 가진 것에 질투심을 느끼기도 하고 열등감에 빠지기도 한다. 그뿐만 아니라 다른 사람들을 경쟁의 대상으로만 보기 때문에 협력하는 태도를 가지기 어렵다. 그래서 사회적으로는 공동체를 문화에 나쁜</p> | 1.0 | |

| | | | |
|--|--|-------------|--|
| | <p>영향을 줄 수 있으며 개인적으로는 경쟁 의식에 사로잡혀 자신 의 능력을 발휘하지 못할 수도 있다.</p> <p>그렇다면 자신을 남과 비교하는 이유는 무엇일까? 먼저 자신감 부족을 들 수 있다. 자신감이 없으면 자기의 장점은 보지 못하고 항상 남과 비교하면서 자신에게 없는 것을 부러워한다. 또한 달라진 사회환경에도 원인이 있다. 최근 SNS 의 대중화로 실제 모습보다 ‘보이는 모습’에 신경을 쓰는 사람들이 많아졌는데 화려한 그들의 모습에 자신도 모르게 비교하는 마음이 생기게 된다.</p> <p>따라서 스스로 자신을 돌아보고 만약 남과 비교하는 습관이 있다면 그런 태도를 바꾸기 위해서 노력해야 한다. 다른 사람이 가진 것을 보지 말고 자신이 가진 장점에 최대한 집중해야 한다. 다른 사람이 가진 것을 보지 말고 자신이 가진 장점에 최대한 집중해야 한다. 그리고 이 장점을 살려 나만의 개성을 만들어 가야 한다. 또한 SNS 를 하면서 자주 우울함을 느낀다면 과감 하게 줄이는 것이 좋다. 비교하고 부러워하는 마음은 자신을 더 초라하게 만들 뿐이다. 현실을 인정하고 노력할 수 있도록 매일 자신을 응원하는 습관을 길러야 한다.</p> | | |
| | Điểm tổng | 10.0 | |

Người duyệt đề



ThS. Nguyễn Thị Hương

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 06 năm 2024

Giảng viên ra đề



ThS. Đinh Thị Huyền